TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 1 · Đề số 47

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Có bao nhiêu số lớn hơn 0 và bé hơn 9?

A. 10 **B.** 6 **C.** 9 **D.** 8

Câu 2. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 2 + 0 là:

A. 0 **B.** 2 **C.** 4 **D.** 3

Câu 3. *(0,5 điểm)* Hình nào dưới đây là hình tam giác?

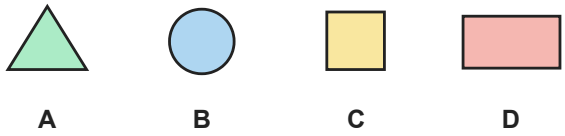

A. Hình A **B.** Hình B **C.** Hình C **D.** Hình D

Câu 4. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 4 + 1 …… 5

A. < **B.** = **C.** >

Câu 5. *(0,5 điểm)* Lớp em có 5 bạn trồng cây. Có thêm 4 bạn đến trồng cùng. Có tất cả bao nhiêu bạn trồng cây?

A. 6 bạn **B.** 7 bạn **C.** 8 bạn **D.** 9 bạn

Câu 6. *(0,5 điểm)* Chiếc cặp ở trên cái ghế. Vậy cái ghế ở đâu so với chiếc cặp?

A. ở bên trái **B.** ở dưới **C.** ở trên **D.** ở bên phải

Câu 7. *(0,5 điểm)* Có bao nhiêu ngôi sao trong hình?



A. 9 **B.** 5 **C.** 10 **D.** 8

Câu 8. *(0,5 điểm)* Ba bạn xếp hàng: Hà đứng sau Lan, Vy đứng sau Hà. Bạn nào đứng đầu hàng?

A. An **B.** Vy **C.** Lan **D.** Hà

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Số? Viết số thích hợp vào ô trống theo chiều mũi tên.



a) Ô thứ nhất: ……

b) Ô thứ hai: ……

Câu 10. *(1 điểm)* Số? Mỗi ngôi nhà có số trên mái bằng tổng hai số ở hai ô bên dưới.

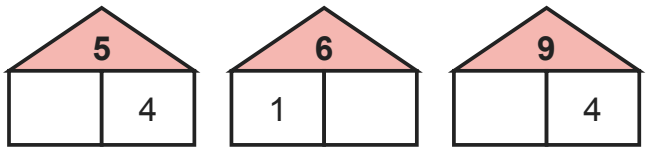

a) Nhà số 5: ô trống là ……

b) Nhà số 6: ô trống là ……

c) Nhà số 9: ô trống là ……

Câu 11. *(1 điểm)* Điền dấu >, <, = thích hợp vào chỗ chấm:

a) 4 …… 8

b) 10 …… 7 + 3

c) 10 …… 9 + 1

d) 1 − 0 …… 0

Câu 12. *(1 điểm)* Quan sát hình rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:

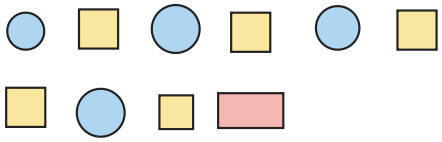

a) Có …… hình chữ nhật.

b) Có …… hình vuông.

c) Có …… hình tròn.

Câu 13. *(1 điểm)* Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) 3 + 2 = 5	
b) 1 − 1 = 2	
c) 2 − 0 = 3	
d) 5 − 5 = 0	

Câu 14. *(1 điểm)* Có 9 quả bóng bay, các quả bị gạch chéo đã bay mất. Viết phép tính thích hợp với hình rồi trả lời.

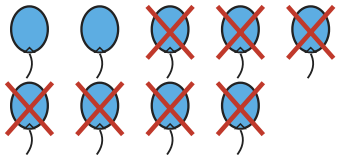

a) Phép tính: …… − …… = ……

b) Còn lại …… quả bóng bay.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 1 · Đề số 47

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	B	A	B	D	B	D	C

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

$7 - 3 = 4$; $4 - 3 = 1$.

Câu 10.

a) $5 = 1 + 4$

b) $6 = 1 + 5$

c) $9 = 5 + 4$

Câu 11.

a) $4 < 8$

b) $10 = 7 + 3$

c) $10 = 9 + 1$

d) $1 - 0 > 0$

Câu 12.

a) Có 1 hình chữ nhật.

b) Có 5 hình vuông.

c) Có 4 hình tròn.

Câu 13.

a) Đ; b) S; c) S; d) Đ

Câu 14.

a) $9 - 7 = 2$

b) Còn lại 2 quả bóng bay.